TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃT.S** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 09/2019/QĐST-DS	*Từ Sơn, ngày 30 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của UBTVQH.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20/9/2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 46/2019/TLST-DS ngày 26/8/2019 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản";

XÉT THẤY:

Sự thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị L, sinh năm 1981.

Trú tại: Khu phố Đ.H, phường C.K, thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Anh Trần Minh H, sinh năm 1972.

Trú tại: Số nhà 45, khu phố S.T, phường C.K, thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Anh Trần Minh Họa có nghĩa vụ trả cho chị Trần Thị L số tiền gốc là 700.000.000đ (Bẩy trăm triệu đồng). Lãi kể từ khi vay đến ngày 20/9/2019 các đương sự không yêu cầu giải quyết.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền

được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 điều 468 Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Án phí: Anh Trần Minh H phải chịu 17.500.000đ (Mười bẩy triệu năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả chị Trần Thị L số tiền 16.000.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số AA/2017/0002242 ngày 23/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T.S.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận**:*
- VKSND thị xã T.S;
- Chi cục THA;
- Đương sự;
- Lưu HS, Vp.

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ T.S